

TẠI HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO

ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng phúc thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Minh Tuấn;

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Cường;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

- Thư ký phiên họp: Ông Phạm Thành Trung - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên cao cấp.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 71/2019/QĐST-HC ngày 08/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “Yêu cầu hủy quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh Thái Bình; yêu cầu tuyên bố hành vi thu hồi đất của UBND huyện T là trái pháp luật; yêu cầu UBND huyện T ban hành quyết định thu hồi đất và thực hiện việc bồi thường khi thu hồi đất theo pháp luật hiện hành”, giữa:

- *Người khởi kiện:*

1. Ông Vũ Ngọc Đ1 sinh năm 1964;
2. Bà Phan Thị Th sinh năm 1966;
3. Chi Vũ Thị Th1 sinh năm 1990;

Người đại diện theo ủy quyền của của người khởi kiện: Ông Bùi Xuân B
sinh năm 1948;

Cùng cư trú tại: Xóm 10, thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- *Người bị kiện:*

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình;

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình: Ông

Đặng Trọng T1 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình;

Địa chỉ tại: Phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình;

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải: Ông Phạm Hồng T2 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải;

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải: Ông Vũ Huy H - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải.

Địa chỉ tại: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Thái Bình;

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân xã C: Ông Huỳnh Văn Đ1 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C.

Địa chỉ tại: Xã C, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. Công ty thương mại và dịch vụ H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn G - Giám đốc Công ty thương mại và dịch vụ H;

Địa chỉ tại: Phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Ngày 20/11/2019, người khởi kiện là bà Phan Thị Th có đơn kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 71/2019/QĐST-HC ngày 08/11/2019 nêu trên.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Phan Thị Th.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 14/12/2018, ông Vũ Ngọc Đ1, bà Phan Thị Th, chị Vũ Thị Th1 nộp Đơn khởi kiện tại Tòa án, với nội dung: Yêu cầu hủy Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 19/3/2003 của Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) tỉnh Thái Bình; yêu cầu tuyên bố hành vi thu hồi đất của UBND huyện T là trái pháp luật; yêu cầu UBND huyện T ban hành quyết định thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 đối với diện tích đất nông nghiệp của hộ gia đình ông Đ1, bà Th, chị Th1 đã cho Công ty thương mại và dịch vụ H thuê và ban hành quyết định bồi thường về đất thu hồi theo quy định tại thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất; Công ty thương mại và dịch vụ H bồi thường thời gian thuê đất quá hạn từ năm 2014 đến khi trả lại mặt bằng, với mức bồi thường là 3.000.000 đồng/sào/năm.

[2] Ông Đ1, bà Th, chị Th1 và ông Bùi Xuân B là người đại diện theo ủy quyền của ông Đ, bà Th, chị Th1 xác định: Việc thu hồi đất của hộ gia đình ông

Đ, bà Th, chị Th1 để cho Công ty thương mại và dịch vụ H thuê được thực hiện từ năm 2002, nhưng đến ngày 08/9/2015, ông Đ, bà Th, chị Th1 mới nhận được Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 19/3/2003 của UBND tỉnh Thái Bình.

[3] Như vậy, ngày 14/12/2018, ông Đ, bà Th, chị Th1 có đơn khởi kiện với nội dung như nêu trên, là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ việc giải quyết vụ án hành chính đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của ông Đ, bà Th, chị Th1 là đúng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính.

[4] Tại phiên họp phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Th cần giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm.

[5] Do không được chấp nhận kháng cáo nên bà Th phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là bà Phan Thị Th, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 71/2019/QĐST-HC ngày 08/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Phan Thị Th phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Đối trừ với 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm mà bà Phan Thị Th đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009167 ngày 02/12/2019 (do ông Vũ Minh H nộp thay), xác nhận bà Phan Thị Th đã nộp xong án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: P. HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Vũ Minh Tuấn